



TrungTamThuoc.com

TÔ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHO CÁN BỘ Y TẾ

## CLOBAP

*Clobetasol propionate 0.05%*

**DƯỢC LỰC HỌC:** Mã ATC D07A D01. Nhóm thuốc: Thuốc corticosteroid tác dụng tại chỗ nhôm tác dụng mạnh nhất. Clobetasol propionate, cũng giống như các corticosteroid khác, có tác dụng chống viêm, chống ngứa và gây co mạch. Thuốc tác dụng qua sản xuất các protein ức chế phospholipase A2, gọi chung là các lipocortin. Người ta cho rằng các chất này kiểm soát sự sinh tổng hợp các chất trung gian gây viêm như prostaglandin và leukotrien thông qua ức chế sự phong thích tiến chất của chúng là acid arachidonic. Acid arachidonic được phong thích từ màng phospholipid của tế bào dưới tác dụng của men phospholipase A2.

**DƯỢC ĐỘNG HỌC:**

Khi dùng các corticosteroid bôi tại chỗ trên da bình thường còn nguyên vẹn, chỉ một lượng nhỏ thuốc được hấp thu. Tuy nhiên, sự hấp thu tăng lên đáng kể khi da bị mất lớp sừng hoặc bị viêm hoặc bị các bệnh lý da khác cũng như trường hợp vết thương được băng kín. Corticosteroid chuyển hóa bước đầu ở da, một lượng nhỏ được hấp thu vào hệ tuần hoàn và chuyển hóa ở gan thành các chất không hoạt tính. Thuốc thải trừ qua thận, một lượng nhỏ các chất chuyển hóa thải trừ qua phân.

**CHỈ ĐỊNH ĐIỀU TRỊ:**

Điều trị tại chỗ ngắn ngày (dưới 2 tuần) đối với các biểu hiện viêm, ngứa do các bệnh da vú hoặc nấm đồng thời ứng với corticosteroid, eczema không corticosteroid tác dụng yếu.

**LƯU Ý LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:**

**Lưu lượng:** Bôi một lớp mỏng thuốc lên vùng da bệnh 2 lần mỗi ngày vào buổi sáng và chiều tối.

**Cách dùng:**

- Rửa sạch vùng da bệnh trước khi bôi thuốc và có thể đặt băng sạch lên trên mà không băng kín, trừ khi có chỉ định khác của bác sĩ.
- Nên ngừng điều trị ngay sau khi đạt hiệu quả mong muốn.
- Không nên điều trị liên tục quá 4 tuần mà không kiểm tra tình trạng bệnh nhân.
- Có thể lặp lại các đợt điều trị ngắn hạn để kiểm soát các đợt bệnh tái phát trầm trọng.
- Nếu cần điều trị liên tục bằng corticosteroid thì nên dùng các loại có tác dụng yếu hơn.
- Đối với các tổn thương khó trị, đặc biệt ở vùng da có tăng sừng, nếu cần thiết, có thể làm tăng cường tác dụng kháng viêm của thuốc bằng cách băng kín vùng da được bôi thuốc một lớp phim Polythene. Thường chỉ cần băng kín qua đêm là đủ nhưng lại đáp ứng mong muốn. Sau đó, bôi thuốc không cần phải băng kín, thông thường bệnh vẫn có thể tiếp tục được cải thiện.

**CHỈ ĐỊNH:**

- Quá mẫn cảm với clobetasol, với corticosteroid khác hay với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Không dùng cho trẻ em dưới 12 tuổi.
- Không dùng điều trị bệnh trứng cá và trứng cá đỏ, viêm da quanh miệng.
- Không được dùng thuốc này duy nhất để điều trị bệnh vảy nến diện rộng.
- Không được tra vào mắt hoặc uống.
- Không được dùng bôi ở mặt, họng, nách, hoặc dùng trong âm đạo.
- Tổn thương do virus, nấm.
- Nhiễm khuẩn chủ yếu ở da đầu.
- Nhiễm virus, nấm, hoặc lao da.

**CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI SỬ DỤNG:**

- Thuốc có chứa thành phần propylene glycol có thể gây kích ứng da, alcol

cetostearyllic có thể gây phản ứng da tại chỗ.

- Chỉ được dùng ngoài da, không được dùng lâu quá thời gian chỉ định.
- Không được băng kín, trừ khi có chỉ định của thầy thuốc.
- Không được lạm dụng dùng cho các trường hợp không dùng chỉ định.
- Không được dùng cho trẻ em dưới 12 tuổi.
- Với người cao tuổi (trên 65 tuổi), chưa thấy có sự khác nhau về hiệu quả và tai biến của thuốc này so với người trẻ. Tuy nhiên, cần dùng liều thấp nhất có thể được.
- Nếu đồng thời bị nhiễm khuẩn hoặc nhiễm nấm trong khi điều trị clobetasol, phải kết hợp dùng thuốc kháng sinh hoặc thuốc kháng nấm thích hợp.
- Nếu nhiễm khuẩn, nhiễm nấm không kiểm soát được ngay, phải ngừng clobetasol cho đến khi kiểm soát được nhiễm khuẩn, nhiễm nấm.

**TRƯỜNG HỢP CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ**

- Chỉ dùng thuốc cho phụ nữ trong thời kỳ mang thai khi đã cân nhắc lợi ích dùng thuốc cho mẹ và nguy cơ đối với thai nhi.
- Dùng thuốc thận trọng cho phụ nữ trong thời kỳ cho con bú.

**TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:**

Chưa có nghiên cứu nào về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

**TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC**

- Dùng đồng thời thuốc bôi clobetasol propionate và corticosteroid khác (uống, tiêm, hoặc xịt mũi) để làm tăng nguy cơ quá liều glucocorticoid dẫn đến ức chế trực dưới đối - tuyến yên - thượng thận.
- Clobetasol làm tăng tác dụng của defarasinex.
- Tác dụng của clobetasol bị tăng lên bởi telaprevir.
- Clobetasol làm giảm tác dụng của aldesleukin, corticorelin, telaprevir, hyaluronidase.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

- Tác dụng phụ thường gặp ( $ADR > 1/100$ ): Bóng rát, đau nhói như bị côn trùng đốt.
- Tác dụng phụ ít gặp ( $1/1000 < ADR < 1/100$ ): Ngứa, ban da, khô da, viêm nang lông, nhiễm khuẩn hoặc nhiễm nấm.
- Tác dụng phụ hiếm gặp ( $ADR < 1/1000$ ):

Da: Teo da, rạn nứt da, tê cổ tay, xuất hiện kiểu trùng cát - hạt kê ở da, giảm sắc tố da, viêm da quanh miệng, viêm da tiếp xúc dị ứng.  
Chuyển hóa: Tái biến quan trọng nhất là sau khi bôi, nếu thuốc hấp thu nhiều qua da vào tuần hoàn sẽ gây ức chế trực dưới đối - tuyến yên - thượng thận, gây suy thượng thận, hội chứng Cushing, tăng glucose huyết và glucose niệu ở một số người bệnh.

**QUÁ LIỆU VÀ CÁCH XỬ TRÍ**

Dùng quá liều làm tăng hấp thu qua da vào tuần hoàn, nếu đủ lượng sẽ gây tai biến toàn thân, đặc biệt là suy thượng thận, hội chứng Cushing, tăng glucose huyết, glucose niệu.

Xử trí: Ngừng thuốc, chức năng trực dưới đối - tuyến yên - thượng thận thường phục hồi nhanh. Nhưng sau khi dùng thuốc có biểu hiện thiếu glucocorticoid, phải dùng corticosteroid một thời gian: tùy trường hợp mà dùng hoạt tính trung bình hoặc mạnh.

**WHO-GMP**

TOA CLOBAP 17-H



Nhà sản xuất:  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BV PHARMA**

Địa chỉ: Ấp 2, Xã Tân Thành Tây, Huyện Củ Chi, TP. HCM.



TrungTamThuoc.com

TÒA HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHO BỆNH NHÂN

**CLOBAP**

Clobetasol propionate 0,05%

ĐỐC KÝ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

ĐỀ XÁ TẨM TAY TRÊM.

THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ NHÔNG TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN GẤP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC.  
THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO DON CỦA BÁC SĨ.

**THÀNH PHẦN:** Clobetasol propionate: 5 mg (cho loại tuýp 10 g) hoặc 7,5 mg (cho loại tuýp 15 g) và các tá dược gồm: Propylene glycol, alcohol cetearyllic, paraffin mềm trắng, methyl parahydroxybenzoat, propyl parahydroxybenzoat, dinatri edetate, glycerin, natri citrat, acid citric Khan, cetomacrogol – 1000 và nước tinh khiết vừa đủ.

**MÔ TẢ SẢN PHẨM:** Thuốc được sản xuất ở dạng kem dùng ngoài (kem đóng nhát, màu trắng hay trắng ngà, có mùi đặc trưng).

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:** Hộp 1 tuýp 10 g hoặc 15 g (hợp kim nhôm).

**THUỐC NÀY DÙNG CHO BỆNH GI?**

Thuốc này được dùng để: Điều trị tại chỗ ngắn ngày (dưới 2 tuần) đối với các biểu hiện viêm, ngứa do các bệnh da vú, hoặc nặng đáp ứng với corticosteroid, eczema không corticosteroid tác dụng.

**NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO VÀ LIỀU LƯỢNG?**

**Liều lượng:** Bởi một lớp mỏng thuốc lên vùng da bệnh 2 lần mỗi ngày vào buổi sáng và chiều tối.

**Cách dùng:**

- Rửa sạch vùng da bệnh trước khi bôi thuốc và có thể đặt băng sạch lên trên mà không băng kín, trừ khi có chỉ định khác của bác sĩ.
- Nên ngừng điều trị ngay sau khi đạt hiệu quả mong muốn.
- Không nên điều trị liên tục quá 4 tuần mà không kiểm tra tình trạng bệnh nhân.
- Có thể lặp lại các đợt điều trị ngắn hạn để kiểm soát các đợt bệnh tái phát tái trọng.
- Nếu cần điều trị liên tục bằng corticosteroid thi nên dùng các loại có tác dụng yếu hơn.
- Đối với các tổn thương khó trị, đặc biệt ở vùng da có tăng sừng, nếu cần thiết, có thể làm tăng cường tác dụng kháng viêm của thuốc bằng cách băng kín vùng da được bôi thuốc một lớp phim polythen. Thường chỉ cần băng kín qua đêm là đủ mang lại đáp ứng mong muốn. Sau đó, bôi thuốc không cần phải băng kín; thông thường bệnh ván có thể tiếp tục được cải thiện.

**KHI NÀO KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY?**

- Quá mẫn cảm với clobetasol propionate, với corticosteroid khác hay với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Không dùng cho trẻ em dưới 12 tuổi.
- Không dùng điều trị bệnh trùng cá và trùng cá đỏ, viêm da quanh miệng.
- Không được dùng thuốc này duy nhất để điều trị bệnh vảy nến diện rộng.
- Không được tra vào mắt hoặc ương.
- Không được dùng bôi ở mặt, họng, nách, hoặc dùng trong âm đạo.
- Không dùng cho tổn thương da do virus, nấm, nhiễm khuẩn chủ yếu ở da đầu; nhiễm virus, nấm, hoặc lao da.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:**

- Tác dụng phụ thường gặp ( $ADR > 1/100$ ): Bong rát, đau nhói như bị côn trùng叮.
- Tác dụng phụ ít gặp ( $1/1000 < ADR < 1/100$ ): Ngứa, ban da, khô da, viêm nang lông, nhiễm khuẩn hoặc nhiễm nấm.
- Tác dụng phụ hiếm gặp ( $ADR < 1/1000$ ): Da: Teo da, rạn nứt da, té cổng tay, xuất hiện kiếu trung cá - hạt kê ở da, giảm sắc tố da, viêm da quanh miệng, viêm da tiếp xúc dị ứng.
- Chuyển hóa: Tai biến quan trọng nhất là sau khi bôi, nếu thuốc hấp thu nhiều qua da vào tuần hoàn sẽ gây ức chế trực dưới đối - tuyến yên - thương

thận, gây suy thượng thận; hội chứng Cushing; tăng glucose huyết và glucose máu ở một số người bệnh.

**NÊN TRÁNH DÙNG NHỮNG THUỐC CHOAC THỰC PHẨM GÌ KHI DÙNG SỬ DỤNG THUỐC NÀY?**

Nên tránh dùng kết hợp với các loại thuốc liết kê sau vì có thể gây tương tác, nếu bạn đang dùng hay mới dùng những thuốc này thì phải báo cáo với bác sĩ để được xem xét quyết định:

- Các thuốc corticosteroid khác (uống, tiêm, hoặc xịt mũi).
- Defensirox, telaprevir, aldesleukin, corticeratin, hyaluronidase,

**CẨN LÃM GÌ KHI MỘT LẦN QUEN KHÔNG DÙNG THUỐC?**

Nếu quên một lần không dùng thuốc thì bôi bù ngay một liều thuốc khi bạn nhớ, ngoại trừ lúc đó đã sát gần thời điểm phải dùng liều thuốc tiếp theo. Không được dùng 2 liều thuốc cùng một lúc.

**NHỮNG ĐẦU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUẢ LIỀU.**

Khi dùng quá liều làm tăng hấp thu qua da vào tuần hoàn, nếu đủ lượng sẽ gây tai biến toàn thân, đặc biệt là suy thượng thận, hội chứng Cushing, tăng glucose huyết, glucose máu.

**CẨN LÃM GÌ KHI DÙNG THUỐC QUẢ LIỀU KHUYẾN CÁO?**

Nếu nhầm là dùng thuốc là liều cản bảo cáo ngay với bác sĩ của bạn để được hướng dẫn xử trí thích hợp.

**NHỮNG ĐIỀU CẨM THẨM TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY.**

- Thuốc có chứa thành phần propylene glycol có thể gây kích ứng da, alcohol cetearyllic có thể gây phản ứng lông da tại chỗ.
- Chỉ được dùng ngoài da, không được dùng lâu quá thời gian chỉ định.
- Không được băng bị kín, trừ khi có chỉ định của thầy thuốc.
- Không được lạm dụng dùng cho các trường hợp không dùng chỉ định.
- Không được dùng cho trẻ em dưới 12 tuổi.
- Với người cao tuổi (trên 65 tuổi) nên dùng liều thấp nhất có thể được.
- Nếu dùng thời bị nhiễm khuẩn hoặc nhiễm nấm, trong khi điều trị clobetasol, phải kết hợp dùng thuốc kháng sinh hoặc thuốc kháng nấm thích hợp theo sự hướng dẫn của bác sĩ.
- Nếu nhiễm khuẩn, nhiễm nấm không kiểm soát được ngay, phải ngừng clobetasol cho đến khi kiểm soát được nhiễm khuẩn, nhiễm nấm.
- Chỉ dùng thuốc cho phụ nữ trong thời kỳ mang thai khi đã cân nhắc lợi ích dùng thuốc cho mẹ và nguy cơ đối với thai nhi.
- Dùng thuốc thận trọng cho phụ nữ trong thời kỳ cho con bú.
- Chưa có nghiên cứu nào về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái tàu xe, vận hành máy móc.

**KHI NÀO CẦN THAM VẤN BÁC SĨ?**

Khi bạn có điều chí thắc mắc hoặc cần biết thêm thông tin, đừng ngần ngại hỏi ngay ý kiến của bác sĩ.

**NÉN CẨM THẨM THÔNG TIN XIN HỎI Y KIẾN CỦA BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ.**

**CẨN BẢO QUẢN THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO?**

Thuốc này cần được bảo quản nơi nhiệt độ không quá 30°C, không được để lạnh.

**HẠN DÙNG CỦA THUỐC:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không nên sử dụng quá 03 tháng sau khi mở nắp.

**WHO-GMP**

TOA CLOBAP 17-H

BV PHARMA

Nhà sản xuất:  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BV PHARMA**

Địa chỉ: Ấp 2, Xã Tân Thành Tây, Huyện Củ Chi, TP. HCM.

Ngày: 01/01/2024 | Mã: CLO-17-H | Số lượng: 1000